



BỘ TÀI CHÍNH

THÔNG TIN BÁO CHÍ

Hà Nội, ngày 04 tháng 3 năm 2025

MỘT SỐ VẤN ĐỀ ĐƯỢC DƯ LUẬN, XÃ HỘI, BÁO CHÍ QUAN TÂM LIÊN QUAN ĐẾN LĨNH VỰC QUẢN LÝ NHÀ NƯỚC CỦA BỘ TÀI CHÍNH TRONG THÁNG 02/2025

Trong tháng 02/2025, một số vấn đề được dư luận, xã hội quan tâm liên quan đến lĩnh vực quản lý nhà nước của Bộ Tài chính. Cụ thể như sau:

I. VỀ LĨNH VỰC THUẾ

Nội dung 1: Về hoàn thuế thu nhập cá nhân (TNCN) tự động, Bộ Tài chính thông tin thêm như sau:

Quy trình hoàn thuế TNCN tự động ban hành kèm theo Quyết định số 108/QĐ-TCT ngày 24/1/2025 của Tổng cục Thuế (nay là Cục Thuế) được xây dựng trên cơ sở sử dụng hệ thống CNTT, hệ thống cơ sở dữ liệu để tự động hóa các bước xử lý, giảm thiểu thời gian giải quyết hồ sơ, giảm số lượng hồ sơ hoàn thuế phải xử lý thủ công của công chức thuế trên cơ sở quy định pháp luật, đồng thời đảm bảo phòng ngừa được các rủi ro liên quan đến thuế TNCN. Công chức thuế chỉ tập trung xử lý đối với những hồ sơ cần phải bổ sung thông tin, giải trình của NNT.

Để hỗ trợ cho NNT và cơ quan thuế khi giải quyết hoàn thuế theo Quy trình hoàn thuế TNCN tự động, Cục Thuế đã nghiên cứu, xây dựng chức năng “Tờ khai quyết toán thuế TNCN gợi ý” trên các ứng dụng Thuế điện tử của ngành Thuế (ứng dụng eTax Mobile, ứng dụng Thuế điện tử dành cho cá nhân (Icanhan)). Theo đó, từ cơ sở dữ liệu kê khai của tổ chức trả thu nhập, dữ liệu đăng ký thuế, dữ liệu tổng quan về nghĩa vụ thuế, các khoản nợ của NNT trên toàn quốc, hệ thống CNTT sẽ tự động tổng hợp dữ liệu và điền sẵn các chỉ tiêu trên tờ khai quyết toán thuế TNCN của NNT. NNT sử dụng ứng dụng eTax Mobile, ứng dụng iCanhan của Cục Thuế để kiểm tra thông tin trên Tờ khai quyết toán thuế TNCN gợi ý do hệ thống tự động tạo lập.

Dữ liệu trên chức năng “Tờ khai quyết toán thuế TNCN gợi ý” là dữ liệu tổng hợp, đã qua xử lý của hệ thống CNTT ngành Thuế với mục đích minh bạch các thông tin từ đó hỗ trợ NNT tránh các sai sót khi kê khai quyết toán, hoàn thuế TNCN. Trên cơ sở dữ liệu do hệ thống cung cấp và được NNT sử dụng, cơ quan thuế có thể giảm bớt các bước đối chiếu và rà soát thủ công đối với hồ sơ hoàn thuế TNCN của NNT. Trong trường hợp NNT chỉnh sửa dữ liệu trên chức năng “Tờ khai quyết toán thuế TNCN gợi ý”, NNT sửa lại thông tin tại các chỉ tiêu tương ứng, bổ sung lý do chênh lệch và nộp hồ sơ quyết toán kèm theo tài liệu chứng minh để cơ quan thuế có cơ sở tiếp tục giải quyết hoàn thuế cho NNT.

Do đó, Cục Thuế khuyến khích NNT cài đặt và sử dụng chức năng “Tờ khai quyết toán thuế TNCN gợi ý” trên các ứng dụng Thuế điện tử để nộp hồ sơ quyết toán, hoàn thuế TNCN. Đồng thời, để đảm bảo dữ liệu được tổng hợp đầy đủ và chính xác, Cục Thuế đề nghị các tổ chức trả thu nhập thực hiện kê khai quyết toán thuế TNCN và nộp thuế theo đúng thời hạn quy định tại Luật Quản lý thuế, kê khai quyết toán chính xác theo thực tế phát sinh trả thu nhập cho cá nhân và không sử dụng thông tin của cá nhân khác để kê khai quyết toán trong khi không phát sinh trả thu nhập cho cá nhân đó.

Hiện nay, Cục Thuế đang khẩn trương thực hiện nâng cấp ứng dụng CNTT đáp ứng Quy trình hoàn thuế TNCN tự động ban hành kèm theo Quyết định số 108/QĐ-TCT ngày 24/1/2025 để phục vụ tốt nhất cho NNT trong kỳ quyết toán thuế TNCN năm 2024. Trong thời gian tới, khi ứng dụng CNTT đã được nâng cấp để chính thức áp dụng Quy trình hoàn thuế TNCN tự động, Cục Thuế sẽ tiếp tục theo dõi, nắm bắt thông tin phản ánh của NNT để kịp thời hoàn thiện hệ thống cơ sở dữ liệu và hệ thống ứng dụng CNTT.

Nội dung 2: Công tác quản lý thuế sàn thương mại điện tử

Trong thời gian qua, Bộ Tài chính (Cục Thuế) đã đẩy mạnh tuyên truyền về chính sách pháp luật thông qua các phương tiện thông tin đại chúng, gửi thư ngỏ đến NNT, xây dựng chuyên mục riêng trên Trang thông tin điện tử của Cục Thuế nhằm hỗ trợ cá nhân kinh doanh TMĐT thực hiện nghĩa vụ thuế, phối hợp các sàn TMĐT trong nước và nền tảng TMĐT nước ngoài thực hiện tuyên truyền về nghĩa vụ thuế của các tổ chức, cá nhân kinh doanh TMĐT.

Về xây dựng chính sách pháp luật, Bộ Tài chính đã xây dựng, hoàn thiện các văn bản quy phạm pháp luật thuế: Luật số 56/2024/QH15 Luật sửa nhiều Luật (trong đó có sửa đổi/ bổ sung Luật Quản lý thuế và Luật TNCN), Luật GTGT, Nghị định số 123/2020/NĐ-CP theo hướng: quy định trách nhiệm của các sàn TMĐT, nền tảng số trong việc khấu trừ, nộp thuế thay cho hộ, cá nhân kinh doanh; cho phép hộ, cá nhân kinh doanh trên sàn có thể ủy nhiệm cho sàn giao dịch TMĐT lập HĐĐT giao cho người mua; Phối hợp đề xuất với Bộ Thông tin và Truyền thông xây dựng Nghị định số 147/2024/NĐ-CP quy định khi cá nhân livestream trên các nền tảng mạng xã hội để bán hàng thì phải xác thực bằng số định danh cá nhân, để đảm bảo chỉ những tài khoản đã được xác thực mới được đăng bài, bình luận và livestream.

Cùng với đó, đã chính thức vận hành “Cổng thông tin điện tử dành cho hộ, cá nhân kinh doanh đăng ký, kê khai, nộp thuế từ thương mại điện tử, kinh doanh trên nền tảng số” từ ngày 19/12/2024 nhằm hỗ trợ thêm một kênh thực hiện nghĩa vụ thuế thuận tiện cho hộ, cá nhân kinh doanh TMĐT. Đến ngày 27/02/2025, Cổng TMĐT hỗ trợ 41,5 nghìn hộ, cá nhân kinh doanh thực hiện đăng ký thuế, khai thuế, nộp thuế trên Cổng TMĐT HKD với số nộp NSNN là hơn 258 tỷ đồng.

Đồng thời, chú trọng rà soát và làm giàu cơ sở dữ liệu TMĐT. Trong năm 2024, Cục Thuế đã làm việc với 6 sàn TMĐT lớn (Shopee, Tiki, Lazada, Sendo, Tiktok, Grap) để yêu cầu và hỗ trợ các sàn cung cấp lại thông tin đảm bảo đúng,

đủ theo quy định. Sau 09 kỳ cung cấp thông tin từ sàn giao dịch TMĐT (Từ Q4/2022 đến Q4/2024), đã thu thập được thông tin từ 439 sàn cung cấp thông tin đến cơ quan thuế, lượt giao dịch là 40 tỷ lượt và tổng giá trị giao dịch là 366 nghìn tỷ đồng. Ngoài ra, Cục Thuế cũng đang triển khai công tác thu thập thông tin từ các đơn vị vận chuyển, các nhà cung cấp nước ngoài là nhà quản lý nền tảng trực tuyến tại Việt Nam để làm giàu cơ sở dữ liệu TMĐT.

Trong năm 2024, ngành thuế đã xử lý vi phạm là 33.003 trường hợp (736 DN; 32.267 cá nhân) với số thuế xử lý truy thu và phạt là gần 1,4 nghìn tỷ đồng.

Cơ quan thuế cũng đã tích cực phối hợp với bộ ngành trong việc kết nối, chia sẻ dữ liệu, kết quả đến nay đã phối hợp với Bộ Công Thương chia sẻ dữ liệu về 929 website và 284 ứng dụng cung cấp dịch vụ TMĐT. Tổng cục Thuế đã chỉ đạo các Cơ quan Thuế quản lý trực tiếp các tổ chức là chủ sở hữu website/app cung cấp dịch vụ TMĐT thực hiện việc đối chiếu, rà soát để xác định các Sàn TMĐT thực tế còn hoạt động để yêu cầu cung cấp thông tin.

Giải pháp trọng tâm triển khai trong thời gian tới:

- Bộ Tài chính nghiên cứu, đề xuất sửa đổi Luật Quản lý thuế, Luật Thương mại điện tử và các văn bản hướng dẫn theo hướng yêu cầu các đơn vị cung cấp dịch vụ logistic, các nhà quản lý nền tảng thương mại điện tử cung cấp thông tin về các tổ chức, cá nhân kinh doanh thương mại điện tử (bao gồm các tổ chức, cá nhân livestream bán hàng, tiếp thị liên kết bán hàng); Phối hợp với các Bộ, ngành liên quan để đề xuất sửa đổi các văn bản quy phạm pháp luật chuyên ngành liên quan theo hướng yêu cầu tăng cường chế tài xử lý đối với các nền tảng thương mại điện tử có hành vi vi phạm pháp luật liên quan lĩnh vực thương mại điện tử;

- Xây dựng Nghị định hướng dẫn Luật sửa nhiều Luật quy định trách nhiệm của nhà quản lý sàn giao dịch TMĐT, nền tảng số (bao gồm tổ chức trong nước và nước ngoài) trong việc khấu trừ, nộp thuế thay, kê khai số thuế khấu trừ thay cho hộ, cá nhân kinh doanh.

- Tiếp tục củng cố, làm giàu cơ sở dữ liệu về thương mại điện tử, xây dựng mô hình quản lý rủi ro đối với tổ chức, cá nhân kinh doanh thương mại điện tử, theo đó áp dụng trí tuệ nhận tạo (AI) để xử lý dữ liệu lớn, đưa ra các cảnh báo đối với trường hợp có rủi ro về thuế.

- Tăng cường công tác rà soát, thanh tra, kiểm tra đối với các tổ chức, cá nhân kinh doanh trong lĩnh vực TMĐT, kinh doanh trên nền tảng số.

- Đẩy mạnh công tác phối hợp với các bộ, ngành trong việc chia sẻ, kết nối dữ liệu phục vụ quản lý thuế đối với hoạt động TMĐT.

II. VỀ LĨNH VỰC ĐẦU TƯ CÔNG

Nội dung 3: Cập nhật tình hình phân bổ, giải ngân vốn đầu tư công

A. Kế hoạch và tình hình phân bổ kế hoạch vốn

1. Kế hoạch đầu tư vốn NSNN năm 2025

- Tổng số vốn năm 2025 được Quốc hội quyết nghị¹ và phân bổ cho các bộ, cơ quan trung ương và địa phương là **829.365 tỷ đồng**², bao gồm: vốn ngân sách trung ương (NSTW) là 353.638 tỷ đồng (*bao gồm: vốn trong nước là 329.038 tỷ đồng, vốn nước ngoài là 24.600 tỷ đồng*) và vốn ngân sách địa phương (NSDP) là 475.727 tỷ đồng. Trong đó, vốn Chương trình mục tiêu quốc gia (CTMTQG) là 25.405 tỷ đồng (*bao gồm: vốn trong nước là 25.200 tỷ đồng, vốn nước ngoài là 205 tỷ đồng*).

Căn cứ Nghị quyết của Quốc hội, thực hiện quy định tại Luật Đầu tư công, Thủ tướng Chính phủ giao kế hoạch đầu tư công vốn NSNN năm 2025 cho các bộ, cơ quan trung ương và địa phương là **825.922,3 tỷ đồng** (chưa giao 3.443,2 tỷ đồng³), bao gồm: vốn NSTW là 350.195 tỷ đồng (*bao gồm: vốn trong nước là 325.605,7 tỷ đồng⁴, vốn nước ngoài là 24.589,3 tỷ đồng*) và vốn NSDP là 475.727 tỷ đồng. Trong đó, số vốn tối thiểu NSTW phải bố trí cho các dự án quan trọng quốc gia, dự án cao tốc, liên vùng, đường ven biển, dự án trọng điểm khác là **132.323,37 tỷ đồng**; bố trí cho dự án, nhiệm vụ thuộc 03 Chương trình mục tiêu quốc gia (CTMTQG) là: **21.962 tỷ đồng**.

- Kế hoạch vốn cân đối NSDP năm 2025 các địa phương giao tăng so với kế hoạch Thủ tướng Chính phủ giao (theo số liệu cập nhật đến thời điểm ngày 19/02/2025) là **49.964,8 tỷ đồng**.

- Kế hoạch vốn các năm trước được phép kéo dài tính đến thời điểm báo cáo là **9.868,4 tỷ đồng**, trong đó: NSTW là 9.857,8 tỷ đồng (theo ngành lĩnh vực là 9.833 tỷ đồng; CTMTQG là 74,3 tỷ đồng), NSDP là 10,7 tỷ đồng.

Như vậy, tổng kế hoạch giao năm 2025 (kế hoạch Thủ tướng Chính phủ giao, kế hoạch vốn cân đối địa phương giao tăng, kế hoạch các năm trước chuyển sang) là **885.755,52 tỷ đồng**.

2. Tình hình triển khai phân bổ chi tiết kế hoạch vốn của các Bộ, cơ quan trung ương và địa phương

2.1. Kế hoạch vốn đã triển khai phân bổ:

Tổng số vốn đã phân bổ là **798.251,2 tỷ đồng**, đạt 96,65% kế hoạch vốn Thủ tướng Chính phủ đã giao (**825.922,3 tỷ đồng**). Bao gồm NSTW là 313.575,7 tỷ đồng (*vốn trong nước là 291.323,9 tỷ đồng, vốn nước ngoài là 22.251,9 tỷ đồng*), NSDP là 484.675,5 tỷ đồng.

Nếu không tính số kế hoạch vốn cân đối NSDP các địa phương giao tăng, tổng số vốn đã phân bổ là **748.286,39 tỷ đồng**, đạt 90,6% kế hoạch Thủ tướng Chính phủ đã giao.

¹ Tại Nghị quyết số 160/2024/QH15 ngày 13/11/2024 của Quốc hội

² Không bao gồm 19.480 tỷ đồng chi cho các nhiệm vụ chi đầu tư phát triển không thuộc phạm vi của Luật Đầu tư công (bao gồm thanh toán bù giá cho dự án lọc hóa dầu Nghi Sơn; Cấp vốn cho Quỹ hỗ trợ đầu tư) và 520 tỷ đồng kinh phí bổ sung vốn điều lệ cho các doanh nghiệp quốc phòng.

³ Vốn CTMTQG còn lại chưa giao chi tiết là 3.443,2 tỷ đồng (vốn trong nước: 3.432,5 tỷ đồng, vốn nước ngoài: 10,7 tỷ đồng)

⁴ Vốn trong nước nguồn NSTW bao gồm: 266.968 tỷ đồng từ nguồn kế hoạch đầu tư công trung hạn 2021-2025; 58.638 tỷ đồng từ nguồn tăng thu NSTW năm 2021, 2022, 2023.

Trong quá trình phân bổ, các bộ, cơ quan trung ương và địa phương đã ưu tiên bố trí vốn cho các dự án quan trọng quốc gia, dự án cao tốc, liên vùng, đường ven biển, dự án trọng điểm khác là 116.965,06 tỷ đồng.

2.2. Kế hoạch vốn chưa được triển khai phân bổ:

Đến ngày 19/02/2025, có **24/47** bộ, cơ quan trung ương và **49/63** địa phương phân bổ chưa hết kế hoạch vốn đã được Thủ tướng Chính phủ giao. Tổng số vốn chưa phân bổ chi tiết là **77.635,9 tỷ đồng**, chiếm 9,42% kế hoạch Thủ tướng Chính phủ giao, trong đó: *vốn NSTW là 36.619,2 tỷ đồng, vốn cân đối NSDP là 41.016,6 tỷ đồng.*

2.3. Nguyên nhân của việc chưa phân bổ hết kế hoạch vốn:

a) Đối với nguồn vốn NSTW

Tính đến thời điểm báo cáo có 24/47 bộ, cơ quan trung ương và 42/63 địa phương chưa phân bổ với số vốn là 36.619,2 tỷ đồng/350.195 tỷ đồng (chiếm 10,46% kế hoạch Thủ tướng Chính phủ giao), cụ thể:

- *Vốn theo ngành, lĩnh vực chưa phân bổ là 34.826,6 tỷ đồng trong đó:*
Vốn trong nước là 32.519,9 tỷ đồng; Vốn nước ngoài là 2.306,7 tỷ đồng

Nguyên nhân chủ yếu do: (1) Nhiều dự án khởi công mới chưa hoàn thiện thủ tục đầu tư nên chưa đủ điều kiện bố trí kế hoạch vốn; (2) dự án chờ điều chỉnh bổ sung kế hoạch đầu tư công trung hạn 2021-2025; (3) một số bộ, cơ quan trung ương và địa phương đề nghị trả vốn (bao gồm cả vốn trong nước và vốn nước ngoài) do không có nhu cầu sử dụng; (4) dự án chưa được cấp có thẩm quyền cho phép kéo dài thời gian bố trí vốn thực hiện; (5) một số dự án ODA chưa ký kết hoặc chờ gia hạn vay nước ngoài.

- *Vốn CTMTQG chưa phân bổ là 1.792,7 tỷ đồng* của 01/02 bộ ngành và 23/48 địa phương:

+ Một số cơ quan trung ương và địa phương (Ủy ban dân tộc, Tuyên Quang, Yên Bái, Lai Châu, Điện Biên, ...) không phân cấp theo cơ chế đặc thù: nhiều dự án chưa đủ thủ tục đầu tư, do đó chưa phân bổ vốn.

+ Một số địa phương phân bổ đến các đơn vị trực thuộc (Lạng Sơn, Lào Cai, Hòa Bình, Thanh Hóa, Nghệ An, ...): hiện nay các địa phương đang rà soát lại đối tượng và nội dung hỗ trợ. Địa phương sẽ tiếp tục phân bổ khi đủ điều kiện theo quy định.

b) Đối với nguồn vốn NSDP: Vốn cân đối NSDP là 41.016,6 tỷ đồng của 24/63 địa phương do địa phương để lại phân bổ sau, chưa phân bổ hết vốn đầu tư từ nguồn thu sử dụng đất, xổ số, bội chi NSDP.

B. Tình hình giải ngân kế hoạch vốn

- Lũy kế giải ngân từ đầu năm đến ngày 31/01/2025 là 31.889,6 tỷ đồng, đạt 3,6% tổng kế hoạch (885.755,52 tỷ đồng).

- Ước giải ngân từ đầu năm đến ngày 28/02/2025 là 60.478,8 tỷ đồng, đạt 6,83% tổng kế hoạch, cụ thể:

1. Giải ngân vốn kế hoạch các năm trước kéo dài sang năm 2025:

- Lũy kế giải ngân từ đầu năm đến ngày 31/01/2025 là 39,6 tỷ đồng, đạt 0,4% kế hoạch (9.868,4 tỷ đồng).

- Ước giải ngân từ đầu năm đến ngày 28/02/2025 là 55 tỷ đồng, đạt 0,56% kế hoạch.

2. Về giải ngân vốn kế hoạch năm 2025:

- Lũy kế giải ngân từ đầu năm đến ngày 31/01/2025 là **31.849,9 tỷ đồng**, đạt 3,64% kế hoạch (875.887,1 tỷ đồng), đạt 3,86% kế hoạch Thủ tướng Chính phủ giao. Trong đó, CTMTQG là 1.468,2 tỷ đồng (đạt 6,69% kế hoạch Thủ tướng Chính phủ giao).

- Ước giải ngân từ đầu năm đến ngày 28/02/2025 là **60.423,8 tỷ đồng**, đạt 6,9% kế hoạch, đạt 7,32% kế hoạch Thủ tướng Chính phủ giao (cùng kỳ năm 2024 đạt 7,7% kế hoạch và đạt 8,07% kế hoạch Thủ tướng Chính phủ giao). Trong đó, CTMTQG là 2.695,8 tỷ đồng (đạt 12,27% kế hoạch Thủ tướng Chính phủ giao).

3. Nhận xét tình hình giải ngân kế hoạch vốn

- Ước giải ngân vốn NSĐP đạt 8,58% kế hoạch Thủ tướng Chính phủ giao, tương đương với cùng kỳ năm 2024 đạt 8,36%. Tuy nhiên, vốn NSTW đạt 5,6% kế hoạch Thủ tướng Chính phủ giao, thấp hơn cùng kỳ năm 2024 đạt 7,52%.

- Kết quả trong 02 tháng năm 2025, có 04/47 Bộ, cơ quan trung ương và 37/63 địa phương có tỷ lệ ước giải ngân so với tổng kế hoạch đạt trên mức bình quân chung của cả nước. Một số Bộ, cơ quan trung ương và địa phương có tỷ lệ giải ngân tốt gồm: Đài tiếng nói Việt Nam (73,82%), Ngân hàng Chính sách xã hội (41,16%), Bộ Công an (12,67%), Thành phố Huế (22,97%), Tiền Giang (27,62%), Vĩnh Phúc (21,49%), Tuyên Quang (21,26%), Hòa Bình (20,95%).

Tuy nhiên, trong những tháng đầu năm, hầu hết các bộ, cơ quan trung ương và địa phương chưa giải ngân (27 bộ, cơ quan trung ương) hoặc giải ngân thấp (26 bộ, cơ quan trung ương và địa phương giải ngân dưới 5%).

C. Một số khó khăn ảnh hưởng đến tiến độ giải ngân các dự án

- Việc chưa phân bổ một lượng vốn tương đối lớn đã ảnh hưởng đến tỷ lệ giải ngân vốn đầu tư công nguồn NSNN những tháng đầu năm 2025 (tính đến thời điểm báo cáo còn khoảng 77.635,9 tỷ đồng, chiếm 9,42% kế hoạch Thủ tướng Chính phủ giao); trong đó, chủ yếu số vốn chưa phân bổ dự kiến bố trí cho các dự án đang hoàn thiện thủ tục đầu tư.

- Một số bộ, cơ quan trung ương đã phân bổ chi tiết cho các dự án không đủ điều kiện phân bổ và giải ngân như chưa được phê duyệt dự toán chuẩn bị đầu tư, chưa có quyết định đầu tư, bố trí vượt tổng mức đầu tư đã duyệt, vượt kế hoạch đầu tư công trung hạn, vượt thời gian bố trí vốn,... Bộ Tài chính đã có văn bản kiểm tra, nhận xét chi tiết đến từng bộ, cơ quan trung ương và địa phương đề nghị điều chỉnh, hoàn thiện.

- Một số khó khăn vướng mắc khác trong tổ chức thực hiện:

+ Công tác bồi thường, hỗ trợ giải phóng mặt bằng phục vụ thi công các dự án còn chậm do vướng mắc như chưa đạt được thỏa thuận đối với người dân trong công tác GPMB, chậm bàn giao mặt bằng; xác định nguồn gốc đất của các hộ gặp nhiều khó khăn do chuyển nhượng nhiều lần nên mất thời gian,...

+ Năng lực của Ban Quản lý dự án, cán bộ chuyên môn làm công tác đầu tư tại các cấp huyện, xã còn hạn chế nhất là năng lực về thẩm định, kiểm tra, giám sát, quản lý dự án dẫn đến chất lượng tham mưu chưa cao.

+ Nguồn cung một số nguyên vật liệu hạn chế (đất, cát đắp...); Giá nhiều nguyên vật liệu tăng đột biến so với thời điểm mời thầu làm tăng chi phí dự án;...

D. Kiến nghị của Bộ Tài chính

Để triển khai đảm bảo tỷ lệ giải ngân vốn đầu tư công năm 2025 đạt mục tiêu trên 95% kế hoạch Thủ tướng Chính phủ giao, Bộ Tài chính đề xuất triển khai một số kiến nghị và giải pháp trọng tâm sau:

(1) Về tiến độ phân bổ chi tiết kế hoạch vốn năm 2025:

Đến nay vẫn còn 24/47 bộ, cơ quan trung ương và 49/63 địa phương chưa phân bổ hết kế hoạch vốn theo thời gian quy định.

Thủ tướng Chính phủ đã có Công điện số 16/CD-TTg ngày 18/02/2025 về việc đôn đốc đẩy mạnh phân bổ và giải ngân vốn đầu tư công năm 2025; trong đó, yêu cầu các bộ, cơ quan trung ương và địa phương *“khẩn trương phân bổ chi tiết hết kế hoạch đầu tư vốn NSNN năm 2025 trong Quý I năm 2025 theo đúng quy định...”*.

Do đó, Bộ Tài chính đề nghị các bộ, cơ quan trung ương và địa phương khẩn trương hoàn thành việc phân bổ chi tiết kế hoạch vốn cho các nhiệm vụ, dự án trước ngày 31/03/2025; tích cực triển khai thực hiện các nhiệm vụ đẩy mạnh tiến độ giải ngân kế hoạch đầu tư vốn NSNN năm 2025 theo chỉ đạo của Thủ tướng Chính phủ tại Công điện nêu trên. Sau ngày 31/03/2025, Bộ Tài chính sẽ báo cáo cấp thẩm quyền cắt giảm để điều chuyển cho các bộ, cơ quan trung ương và địa phương có nhu cầu bổ sung kế hoạch vốn năm 2025 để bố trí cho các dự án quan trọng, cấp bách, các dự án hạ tầng chiến lược có khả năng giải ngân (bao gồm cả các dự án theo chỉ đạo của Thủ tướng Chính phủ tại Thông báo số 23/TB-VPCP ngày 20/01/2025 về việc phát hành Trái phiếu Chính phủ cho đầu tư các công trình trọng điểm quốc gia).

- Đối với các dự án đã hết thời gian thực hiện thuộc thẩm quyền cho phép kéo dài thời gian bố trí vốn sang năm 2025 của các bộ, cơ quan trung ương và địa phương, đề nghị căn cứ quy định tại Điều 57 Luật Đầu tư công năm 2024, khẩn trương đánh giá, hoàn thiện thủ tục kéo dài thời gian bố trí vốn theo thẩm quyền, làm cơ sở để tiếp tục bố trí vốn cho các dự án.

(2) Về việc đảm bảo bố trí vốn cho các dự án quan trọng quốc gia, dự án cao tốc, liên vùng, đường ven biển:

Tổng số vốn NSTW Bộ Giao thông vận tải đã bố trí cho các quan trọng quốc gia, dự án cao tốc là 48.809 tỷ đồng, đạt 101,14% số vốn tối thiểu phải bố trí là 48.260 tỷ đồng. Tuy nhiên, tổng số vốn NSTW các địa phương đã bố trí cho nhóm các dự án này là 68.156,06 tỷ đồng, chưa đạt số vốn tối thiểu phải bố trí là 84.063,3 tỷ đồng. Đề nghị các địa phương rà soát, đảm bảo phân bổ đủ số vốn tối thiểu cho các dự án quan trọng quốc gia, dự án cao tốc, liên vùng, đường ven biển theo đúng quy định tại Quyết định số 1508/QĐ-TTg ngày 04/12/2024 của Thủ tướng Chính phủ.

(3) Đề nghị các bộ, cơ quan trung ương và địa phương khẩn trương triển khai công văn số 423/BTC-ĐT ngày 14/01/2025 của Bộ Tài chính về việc đôn đốc phân bổ, nhập dự toán Tabmis và giải ngân kế hoạch vốn đầu tư công nguồn NSNN năm 2025 của các bộ, cơ quan trung ương và địa phương.

(4) Đề nghị các bộ, cơ quan trung ương và địa phương đề xuất nhu cầu kéo dài thời gian thực hiện và giải ngân kế hoạch đầu tư vốn NSTW năm 2024 sang năm 2025 gửi Bộ Tài chính để tổng hợp, báo cáo Thủ tướng Chính phủ theo đúng thời hạn quy định tại văn bản số 1078/BKHĐT-TH ngày 14/02/2025 của Bộ Kế hoạch và Đầu tư về rà soát, đề xuất kéo dài thời gian thực hiện và giải ngân kế hoạch đầu tư công vốn NSTW năm 2024 sang năm 2025./.

BỘ TÀI CHÍNH